

Số: /TTr-BQLKKT

Cao Bằng, ngày tháng năm 2026

TỜ TRÌNH

Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 (được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15), Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng (sau đây gọi là Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND), với các nội dung như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH VĂN BẢN

1. Cơ sở chính trị, pháp lý

Ngày 08/12/2023, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng đã ban hành Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng. Quyết định đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng để Ban Quản lý Khu kinh tế tổ chức thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với khu công nghiệp, khu kinh tế trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên, từ năm 2024 đến nay, nhiều văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương có liên quan trực tiếp đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế đã được ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung, cụ thể:

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14;
- Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng số 69/2020/QH14;
- Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14;
- Luật Đất đai số 31/2024/QH15;

- Nghị định số 152/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam và tuyển dụng, quản lý người lao động Việt Nam làm việc cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 70/2023/NĐ-CP;

- Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

- Nghị định số 129/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ;

- Nghị định số 178/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch đô thị và nông thôn, trong đó sửa đổi, bổ sung một số điều, khoản của Nghị định số 35/2022/NĐ-CP về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

- Nghị định số 146/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực công nghiệp và thương mại;

- Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Bảo vệ môi trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 05/2025/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 48/2026/NĐ-CP;

- Nghị quyết số 66.25/2026/NQ-CP ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Chính phủ về xử lý khó khăn, vướng mắc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước về khu công nghiệp, địa chất, khoáng sản;

- Quyết định số 11/2026/QĐ-UBND ngày 10/3/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng phân cấp thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn trong lĩnh vực thương mại;

- Chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy hành chính theo các kết luận, nghị quyết của Đảng và của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính, tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Các văn bản nêu trên đã làm thay đổi căn cứ pháp lý, phạm vi thẩm quyền, tên gọi cơ quan có liên quan và cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu kinh tế, do đó một số nội dung của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND không còn phù hợp, cần được rà soát, sửa đổi, bổ sung để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với hệ thống pháp luật hiện hành.

Theo quy định tại khoản 4 Điều 70 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28/5/2022 của Chính phủ, phòng thuộc Ban Quản lý khu công nghiệp, khu kinh tế cấp tỉnh loại II, loại III phải bảo đảm tối thiểu 05 biên chế công chức/đơn vị. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng hiện được giao 35 biên chế công chức, sau khi bố trí 04 biên chế lãnh đạo Ban, số biên chế còn lại (31 biên chế) phân bổ cho 07 tổ chức hành chính trực thuộc (03 phòng chuyên môn và 04 Văn phòng quản lý cửa khẩu), bình quân chưa đạt 05 biên chế công chức/đơn vị, không đáp ứng tiêu chí tối thiểu theo quy định pháp luật hiện hành.

Đồng thời, thực hiện Công văn số 977-CV/BTCTU, ngày 05/8/2026 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy và Công văn số 1384-CV/ĐU ngày 11 tháng 8 năm 2026 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc triển khai thực hiện Thông báo kết luận cuộc họp Thường trực Tỉnh ủy, trong đó cho chủ trương Ban Quản lý Khu kinh tế thực hiện sáp nhập 04 Văn phòng Quản lý cửa khẩu thành 01 Văn phòng Quản lý các cửa khẩu và thực hiện sáp nhập 02 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thành 01 đơn vị sự nghiệp công lập, sẽ làm thay đổi cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu kinh tế, do vậy cần phải sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Cơ sở thực tiễn

Qua quá trình tổ chức thực hiện Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND, Ban Quản lý Khu kinh tế nhận thấy một số quy định về chức năng, nhiệm vụ liên quan đến lĩnh vực quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị và nông thôn, quản lý lao động, quản lý đất đai, môi trường, cấp giấy chứng nhận xuất xứ hàng hóa và cơ cấu tổ chức bộ máy không còn thống nhất với thẩm quyền thực tế đang được phân cấp, ủy quyền cho các cơ quan chuyên môn khác của tỉnh. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND là cần thiết nhằm khắc phục các bất cập nêu trên, tránh chồng chéo, bỏ sót nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị.

Việc tiếp tục duy trì mô hình tổ chức bộ máy hiện hành sẽ không bảo đảm tiêu chí về biên chế tối thiểu theo Nghị định số 35/2022/NĐ-CP; đồng thời chưa kịp thời thể chế hóa chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy theo Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII và Nghị quyết số 105/NQ-CP của Chính phủ. Do đó, cần thiết phải sớm sửa đổi, bổ sung các nội dung về tổ chức bộ máy tại Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND, tạo cơ sở triển khai đúng tiến độ Đề án tổ chức lại các Văn phòng quản lý cửa khẩu và Đề án tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc đã được cấp có thẩm quyền cho chủ trương; bảo đảm tính liên tục, ổn định về tổ chức bộ máy, nguồn nhân lực và nguồn lực tài chính, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Mục đích ban hành văn bản

- Cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý Khu kinh tế cho phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật mới được ban hành của Trung ương và của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Bãi bỏ các nhiệm vụ, quyền hạn không còn phù hợp hoặc đã được phân cấp, ủy quyền cho cơ quan khác thực hiện.
- Sắp xếp lại cơ cấu tổ chức bộ máy của Ban Quản lý Khu kinh tế theo hướng tinh gọn, bảo đảm hoạt động hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Quan điểm xây dựng dự thảo văn bản

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính thống nhất, đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành và phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Kế thừa các quy định của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND còn phù hợp; chỉ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ những nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.
- Bảo đảm tính khả thi, rõ ràng, cụ thể, thuận lợi cho việc tổ chức thực hiện và áp dụng pháp luật.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO VĂN BẢN

Trên cơ sở rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, Ban Quản lý Khu kinh tế đã tổ chức xây dựng dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND; tổ chức lấy ý kiến của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh; tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý và hoàn thiện hồ sơ dự thảo trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành theo trình tự, thủ tục rút gọn quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO VĂN BẢN

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng; áp dụng đối với Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Bố cục của dự thảo văn bản

Dự thảo Quyết định gồm 03 điều:

- Điều 1: Sửa đổi, bổ sung Điều 2 của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND.
- Điều 2: Sửa đổi, bổ sung Điều 3 của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND.
- Điều 3: Điều khoản thi hành.

3. Nội dung cơ bản

a) Điều 1 của dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng: Sửa đổi, bổ sung Điều 2, Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND như sau:

- Sửa đổi, bổ sung điểm c, khoản 1 như sau:

“c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức có liên quan lập nhiệm vụ và đề án quy hoạch chung, quy hoạch phân khu khu công nghiệp, nhiệm vụ và đề án quy hoạch điều chỉnh tổng thể các quy hoạch này; Lập nhiệm vụ và đề án quy hoạch phân khu khu chức năng trong khu kinh tế, nhiệm vụ và đề án quy

hoạch điều chỉnh tổng thể quy hoạch này phù hợp với quy hoạch chung khu kinh tế đã được phê duyệt, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;”

- Sửa đổi, bổ sung điểm a, khoản 2 như sau:

“a) Quản lý, phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định, phương án phát triển hệ thống, quy hoạch theo pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn, kế hoạch có liên quan tới khu công nghiệp, khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt;”

- Sửa đổi, bổ sung điểm đ, khoản 2 như sau:

“đ) Thực hiện một số nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về lao động thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh đối với lao động làm việc trong khu công nghiệp, khu kinh tế, bao gồm: Báo cáo tình hình sử dụng lao động; báo cáo tình hình thay đổi lao động qua Cổng dịch vụ công quốc gia; thông báo tổ chức làm thêm từ trên 200 giờ đến 300 giờ trong một năm của doanh nghiệp trong khu công nghiệp, khu kinh tế;”

- Sửa đổi, bổ sung điểm k, khoản 2 như sau:

“k) Báo cáo định kỳ hằng quý, hằng năm với Bộ Tài chính, Bộ Công Thương và Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về tình hình: xây dựng và phát triển khu công nghiệp, khu kinh tế; tiếp nhận, cấp, điều chỉnh, thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư; hoạt động của dự án đầu tư; thực hiện các nghĩa vụ đối với Nhà nước; thực hiện các quy định của pháp luật về lao động và các biện pháp bảo vệ môi trường trong khu công nghiệp, khu kinh tế;”

- Sửa đổi, bổ sung điểm s, khoản 2 như sau:

“s) Quản lý và sử dụng có hiệu quả quỹ đất, mặt nước chuyên dùng đã được giao sau khi đã hoàn thành công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng theo đúng mục đích sử dụng và phù hợp với quy hoạch chung khu kinh tế, quy hoạch phân khu chức năng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Phối hợp với tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện việc bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.”

- Sửa đổi, bổ sung điểm u, khoản 2 như sau:

“u) Phối hợp với chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan bảo đảm hoạt động trong khu kinh tế phù hợp quy hoạch đô thị và nông thôn, kế hoạch phát triển khu kinh tế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và các quy định có liên quan;”

- Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 3 như sau:

“b) Điều chỉnh cục bộ quy hoạch khu công nghiệp, các khu chức năng trong khu kinh tế đã được phê duyệt; phê duyệt nhiệm vụ và đồ án quy hoạch chi tiết dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu chức năng trong khu kinh tế thuộc diện phải lập quy hoạch chi tiết theo quy định của pháp luật; cấp, điều chỉnh, gia hạn, cấp lại, thu hồi, hủy Giấy phép xây dựng đối với dự án, công

trình phải có Giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về xây dựng; thực hiện công tác quản lý chất lượng công trình đối với dự án, công trình xây dựng trong khu công nghiệp, khu kinh tế.”

- Bổ sung điểm e, khoản 3 như sau:

“e) Tiếp nhận thông báo về việc cho thôi việc đối với người lao động của các doanh nghiệp trong khu công nghiệp theo quy định tại khoản 6 Điều 42 Bộ Luật Lao động.”

- Bãi bỏ một số điểm, khoản:

a) Điểm t, khoản 2;

b) Điểm a, khoản 3;

c) Điểm c, khoản 3.

- Thay thế cụm từ “Bộ Kế hoạch và Đầu tư” bằng cụm từ “Bộ Tài chính” tại điểm l, khoản 2.

b) Điều 2 dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng: Sửa đổi, bổ sung Điều 3, Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND như sau:

- Sửa đổi, bổ sung khoản 2 như sau:

“2. Cơ cấu tổ chức

a) Tổ chức hành chính gồm:

- Văn phòng;

- Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

- Phòng Quản lý Đầu tư, Quy hoạch Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường.

- Văn phòng quản lý các cửa khẩu.

b) Đơn vị sự nghiệp công lập gồm:

- Trung tâm Dịch vụ hạ tầng và Quản lý dự án đầu tư.

- Thay thế cụm từ “Bộ Kế hoạch và Đầu tư” bằng cụm từ “Bộ Tài chính” tại điểm b, khoản 1.

c) Điều 3 của dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng: Điều khoản thi hành.

V. NHỮNG NỘI DUNG BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO VĂN BẢN GỬI THẨM ĐỊNH (NẾU CÓ)

Hiện chưa có nội dung bổ sung mới so với dự thảo gửi thẩm định.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH VĂN BẢN VÀ THỜI GIAN TRÌNH THÔNG QUA/BAN HÀNH

Việc thi hành Quyết định không phát sinh thêm nguồn lực, kinh phí mới; nguồn nhân lực, cơ sở vật chất hiện có của Ban Quản lý Khu kinh tế bảo đảm đủ điều kiện để tổ chức thực hiện. Ban Quản lý Khu kinh tế đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, ban hành Quyết định trong năm 2026.

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 26/2023/QĐ-UBND ngày 08/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Cao Bằng kính trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

(Kèm theo: Dự thảo Quyết định; Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo; Bảng tổng hợp các ý kiến góp ý của các sở, ban, ngành và các tài liệu khác có liên quan).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Tư pháp;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tài chính;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Ban;
- Lưu: VT, VP.

TRƯỞNG BAN

Nguyễn Anh Quế